

BỘ KHOA HỌC, CÔNG
NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
Số: 61/2001/QĐ-
BKHCNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

*về việc ban hành Quy định tạm thời về quy trình xây dựng
và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường*

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22 tháng 5 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 175/CP ngày 18 tháng 10 năm 1994 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường;

Nhằm đưa công tác xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường đi vào nề nếp;

Xét đề nghị của các Ông, Bà Cục trưởng Cục Môi trường, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán và Chánh Văn phòng Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời về quy trình xây dựng và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3: Các Ông, Bà Cục trưởng Cục Môi trường, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY ĐỊNH TẠM THỜI VỀ QUY TRÌNH XÂY DỰNG

VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 61/2001 /QĐ-BKHCNMT

ngày 14 tháng 11 năm 2001 của Bộ trưởng Bộ KHCNMT)

1. Quy định chung.

1.1. Quy định tạm thời này áp dụng cho các nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường (QLNN về BVMT) được thực hiện bằng nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học Trung ương.

1.2. Nhiệm vụ QLNN về BVMT trong phạm vi điều chỉnh của Quy định này bao gồm:

1.2.1. Nhiệm vụ cấp nhà nước: là những nhiệm vụ QLNN về BVMT nêu tại Điều 4 Nghị định 175/CP ngày 18 tháng 10 năm 1994 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

1.2.2. Nhiệm vụ cấp bộ/ngành: là những nhiệm vụ QLNN về BVMT nêu tại Điều 5 Nghị định 175/CP ngày 18 tháng 10 năm 1994 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường.

1.3. Nhiệm vụ QLNN về BVMT là một bộ phận của kế hoạch khoa học, công nghệ và môi trường (KHCNMT) và được bố trí, cân đối vào kế hoạch hàng năm của các bộ/ngành.

2. Hướng dẫn xây dựng kế hoạch nhiệm vụ QLNN về BVMT

2.1. Hàng năm, Bộ KHCNMT hướng dẫn xây dựng kế hoạch KHCNMT cho các bộ/ngành, trong đó có nội dung xây dựng kế hoạch nhiệm vụ QLNN về BVMT các cấp.

2.2. Bộ/ ngành căn cứ vào văn bản hướng dẫn xây dựng kế hoạch KHCNMT của Bộ KHCNMT và yêu cầu của bộ/ngành, hướng dẫn các tổ chức khoa học và công nghệ (KH&CN) và đơn vị trực thuộc (gọi tắt là tổ chức) xây dựng nhiệm vụ QLNN về BVMT cấp nhà nước và cấp bộ/ngành trong năm kế hoạch.

3. Cơ sở hình thành nhiệm vụ QLNN về BVMT

3.1. Đối với nhiệm vụ cấp nhà nước:

3.1.2. Yêu cầu của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước để giải quyết những việc bức xúc, đột xuất trong công tác quản lý có tính liên ngành, liên vùng;

3.1.2. Đề xuất của các bộ/ngành: thông qua kế hoạch KHCNMT hàng năm;

3.1.3. Đề xuất của các tổ chức KH&CN, doanh nghiệp, tập thể và cá nhân làm công tác nghiên cứu và quản lý khoa học;

3.1.4. Đề xuất của các cấp quản lý;

3.1.5. Đề xuất từ các hoạt động hợp tác quốc tế .

3.2. Đối với nhiệm vụ cấp bộ/ngành:

3.2.1. Yêu cầu của Lãnh đạo bộ/ngành;

3.2.2. Đề xuất của các tổ chức KH&CN, doanh nghiệp, tập thể và cá nhân làm công tác nghiên cứu và quản lý khoa học;

3.2.3. Đề xuất của các cấp quản lý về các nhiệm vụ trọng tâm cấp bộ/ngành;

3.2.4. Đề xuất từ các hoạt động hợp tác quốc tế.

4. Xây dựng kế hoạch nhiệm vụ QLNN về BVMT.

4.1. Các tổ chức trực thuộc bộ/ngành căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, năng lực và tiềm lực hiện có (về cán bộ, trang thiết bị, v.v...) đề xuất nhiệm vụ QLNN về BVMT các cấp và tổng hợp chung vào kế hoạch KHCNMT gửi bộ/ngành chủ quản.

4.2. Các bộ/ngành xử lý và tổng hợp các nhiệm vụ QLNN về BVMT vào kế hoạch chung về KHCNMT và gửi cho Bộ KHCNMT 2 bản (1 bản cho Vụ quản lý KH&CN chuyên ngành và 1 bản cho Vụ Kế hoạch).

5. Xử lý, tổng hợp kế hoạch nhiệm vụ QLNN về BVMT.

5.1. Bộ KHCNMT xử lý, tổng hợp kế hoạch nhiệm vụ QLNN về BVMT các cấp từ các cơ sở nêu tại mục 3, trong đó có việc lựa chọn các nhiệm vụ cấp nhà nước.

5.2. Căn cứ vào các nhiệm vụ QLNN về BVMT cấp nhà nước, nhu cầu của các bộ/ngành và khả năng ngân sách dành cho nhiệm vụ QLNN về BVMT, Bộ KHCNMT dự kiến phân bổ kinh phí cho nhiệm vụ QLNN về BVMT (trong đó có cấp nhà nước và cấp bộ/ngành).

6. Cân đối kế hoạch.

6.1. Đối với nhiệm vụ cấp bộ/ngành:

Trên cơ sở tổng mức kinh phí được Nhà nước cân đối cho nhiệm vụ cấp bộ và nhu cầu của bộ/ngành về nhiệm vụ QLNN về BVMT, bộ/ngành chủ động bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ QLNN về BVMT trọng tâm cấp bộ, sau đó đến các nhiệm vụ QLNN về BVMT theo thứ tự ưu tiên do bộ/ngành lựa chọn.